

# ĐỀ THI TỰ LUẬN

**Môn thi: string**

**Thời gian làm bài: string**

*(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)*

- Câu 1: Định nghĩa tâm lý học là gì? (0.10 điểm)
- Câu 2: Nêu rõ đối tượng nghiên cứu của tâm lý học. (0.10 điểm)
- Câu 3: Kể tên các nhiệm vụ của tâm lý học. (0.10 điểm)
- Câu 4: Mô tả vị trí của tâm lý học trong mối quan hệ với triết học. (0.10 điểm)
- Câu 5: Liệt kê ý nghĩa của tâm lý học trong đời sống. (0.10 điểm)
- Câu 6: Nhắc lại các hoạt động tâm lý mà tâm lý học nghiên cứu. (0.10 điểm)
- Câu 7: Trình bày đại ý về bản chất của hoạt động tâm lý. (0.10 điểm)
- Câu 8: Tóm tắt lại các quy luật hình thành và phát triển tâm lý. (0.10 điểm)
- Câu 9: Ghi lại các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng tri giác của con người. (0.10 điểm)
- Câu 10: Xác định các lĩnh vực mà tâm lý học có ý nghĩa thực tiễn. (0.10 điểm)
- Câu 11: Định nghĩa phản ánh tâm lý theo chủ nghĩa duy vật biện chứng. (0.10 điểm)
- Câu 12: Kể tên các đặc điểm của hình ảnh tâm lý. (0.10 điểm)
- Câu 13: Nhắc lại quá trình phản ánh tâm lý từ đơn giản đến phức tạp. (0.10 điểm)
- Câu 14: Mô tả cách mà tâm lý người phản ánh hiện thực khách quan. (0.10 điểm)
- Câu 15: Liệt kê các ví dụ về phản ánh cơ học trong tự nhiên. (0.10 điểm)
- Câu 16: Nêu ra sự khác biệt giữa hình ảnh tâm lý và hình ảnh vật lý. (0.10 điểm)
- Câu 17: Ghi lại các yếu tố ảnh hưởng đến tính chủ thể trong phản ánh tâm lý. (0.10 điểm)
- Câu 18: Tìm câu trả lời cho câu hỏi: Phản ánh tâm lý có tính chất gì? (0.10 điểm)
- Câu 19: Kể lại cách mà các chủ thể khác nhau phản ánh cùng một hiện thực. (0.10 điểm)
- Câu 20: Xác định vai trò của "lăng kính chủ quan" trong phản ánh tâm lý. (0.10 điểm)
- Câu 21: Đọc lại các ví dụ minh họa cho sự phản ánh tâm lý. (0.10 điểm)

- Câu 22: Nhắc lại các loại phản ánh từ cơ, lý, hóa đến phản ánh xã hội. (0.10 điểm)
- Câu 23: Tóm tắt lại nội dung chính về bản chất xã hội của tâm lý người. (0.10 điểm)
- Câu 24: Ghi nhớ các khái niệm liên quan đến phản ánh trong tâm lý học. (0.10 điểm)
- Câu 25: Nêu rõ sự chuyển hóa giữa các loại phản ánh khác nhau. (0.10 điểm)
- Câu 26: Kể tên các yếu tố tạo nên hình ảnh tâm lý trong não bộ. (0.10 điểm)
- Câu 27: Mô phỏng quá trình phản ánh tâm lý qua một ví dụ cụ thể. (0.10 điểm)
- Câu 28: Đọc lại và xác định các đặc điểm của hình ảnh tâm lý. (0.10 điểm)
- Câu 29: Kể lại các bước trong quá trình phản ánh hiện thực vào não người. (0.10 điểm)
- Câu 30: Nhắc lại các khái niệm liên quan đến sự tác động qua lại trong phản ánh. (0.10 điểm)
- Câu 31: Tìm ra các yếu tố ảnh hưởng đến hình ảnh tâm lý của mỗi cá nhân. (0.10 điểm)
- Câu 32: Liệt kê các ví dụ về sự khác biệt trong phản ánh tâm lý giữa các cá nhân. (0.10 điểm)
- Câu 33: Nêu ra các đặc điểm của hình ảnh tâm lý so với hình ảnh vật lý. (0.10 điểm)
- Câu 34: Định nghĩa tính chủ thể trong việc phản ánh thế giới của con người là gì? (0.10 điểm)
- Câu 35: Kể lại cách mà các chủ thể khác nhau có thể nhận sự tác động của thế giới về cùng một hiện thực. (0.10 điểm)
- Câu 36: Nhắc lại ý nghĩa của việc cùng một hiện thực tác động đến một chủ thể duy nhất trong các hoàn cảnh khác nhau. (0.10 điểm)
- Câu 37: Nêu rõ cách mà trạng thái cơ thể và tinh thần ảnh hưởng đến mức độ biểu hiện của chủ thể. (0.10 điểm)
- Câu 38: Mô tả cách mà con người phản ánh thế giới bằng hình ảnh tâm lý thông qua "lăng kính chủ quan". (0.10 điểm)
- Câu 39: Liệt kê các yếu tố cần nghiên cứu khi hình thành và cải tạo tâm lý con người. (0.10 điểm)
- Câu 40: Ghi lại các nguyên tắc cần chú ý trong dạy học giáo dục liên quan đến tính chủ thể của tâm lý. (0.10 điểm)
- Câu 41: Nêu ra vai trò của hoạt động và giao tiếp trong việc nghiên cứu và phát triển tâm lý con người. (0.10 điểm)
- Câu 42: Đọc lại và tóm tắt lại bản chất xã hội - lịch sử của tâm lý con người. (0.10 điểm)

- Câu 43: Xác định nguồn gốc của tâm lý con người theo đoạn văn. (0.10 điểm)
- Câu 44: Kể tên các mối quan hệ xã hội quyết định bản chất tâm lý con người. (0.10 điểm)
- Câu 45: Nhắc lại cách mà tâm lý con người khác xa với tâm lý của các loài động vật cao cấp. (0.10 điểm)
- Câu 46: Trình bày đại ý về sự tổng hòa các mối quan hệ xã hội trong bản chất tâm lý con người. (0.10 điểm)
- Câu 47: Tìm ra các yếu tố quyết định tâm lý của mỗi cá nhân theo đoạn văn. (0.10 điểm)
- Câu 48: Ghi nhớ và mô phỏng quá trình hình thành tâm lý của mỗi con người. (0.10 điểm)
- Câu 49: Đọc lại và xác định vai trò của giáo dục trong việc hình thành tâm lý con người. (0.10 điểm)
- Câu 50: Kể lại cách mà tâm lý của mỗi con người phát triển cùng với lịch sử cá nhân và cộng đồng. (0.10 điểm)
- Câu 51: Nêu rõ cách mà tâm lý con người chịu sự chế ước bởi lịch sử của cá nhân và cộng đồng. (0.10 điểm)
- Câu 52: Lặp lại chính xác các yếu tố xã hội ảnh hưởng đến tâm lý con người. (0.10 điểm)
- Câu 53: Tìm câu trả lời cho câu hỏi: Tâm lý con người có nguồn gốc từ đâu? (0.10 điểm)
- Câu 54: Nhắc lại các hoạt động giao tiếp của con người trong các mối quan hệ xã hội. (0.10 điểm)
- Câu 55: Kể lại cách mà tâm lý con người là sản phẩm của hoạt động giao tiếp. (0.10 điểm)
- Câu 56: Ghi lại các yếu tố xã hội quyết định tâm lý con người theo đoạn văn. (0.10 điểm)
- Câu 57: Đọc lại và xác định các mối quan hệ xã hội ảnh hưởng đến tâm lý con người. (0.10 điểm)
- Câu 58: Nêu ra các yếu tố cần chú ý trong nghiên cứu tâm lý con người theo đoạn văn. (0.10 điểm)
- Câu 59: Kể tên các khía cạnh của lịch sử cá nhân ảnh hưởng đến tâm lý con người. (0.10 điểm)
- Câu 60: Nhắc lại các yếu tố văn hóa xã hội ảnh hưởng đến tâm lý con người. (0.10 điểm)
- Câu 61: Tìm ra các yếu tố quyết định trong quá trình lĩnh hội và tiếp thu kinh nghiệm xã hội. (0.10 điểm)
- Câu 62: Định nghĩa vai trò của dục trong hoạt động của con người và mối quan hệ giao tiếp trong xã hội. (0.10 điểm)

- Câu 63: Nêu rõ cách thức hình thành và phát triển tư liệu của mỗi con người. (0.10 điểm)
- Câu 64: Kể lại kết luận về nguồn gốc xã hội của tư liệu con người. (0.10 điểm)
- Câu 65: Mô tả các yếu tố cần nghiên cứu để hiểu rõ tư liệu con người. (0.10 điểm)
- Câu 66: Liệt kê các hoạt động cần tổ chức để phát triển tư liệu con người ở từng giai đoạn. (0.10 điểm)
- Câu 67: Nhắc lại chức năng của tâm lý trong việc định hướng hoạt động. (0.10 điểm)
- Câu 68: Định nghĩa điều khiển và kiểm tra hoạt động trong tâm lý học. (0.10 điểm)
- Câu 69: Nêu ra các yếu tố cần điều chỉnh trong hoạt động tâm lý. (0.10 điểm)
- Câu 70: Kể tên ba loại quá trình tâm lý. (0.10 điểm)
- Câu 71: Trình bày đại ý về quá trình nhận thức trong tâm lý học. (0.10 điểm)
- Câu 72: Nhắc lại sự khác biệt giữa các trạng thái tâm lý và các thuộc tính tâm lý. (0.10 điểm)
- Câu 73: Mô tả các hiện tượng tâm lý có ý thức và tâm lý mang tính vô thức. (0.10 điểm)
- Câu 74: Liệt kê các hình thức quan sát trong nghiên cứu tâm lý. (0.10 điểm)
- Câu 75: Nêu rõ ưu điểm của phương pháp quan sát trong tâm lý học. (0.10 điểm)
- Câu 76: Kể lại hạn chế của phương pháp quan sát trong nghiên cứu tâm lý. (0.10 điểm)
- Câu 77: Định nghĩa phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý. (0.10 điểm)
- Câu 78: Nhắc lại mục đích của thực nghiệm trong tâm lý học. (0.10 điểm)
- Câu 79: Mô tả quá trình tác động vào đối tượng trong phương pháp thực nghiệm. (0.10 điểm)
- Câu 80: Kể tên các yếu tố cần khống chế trong thực nghiệm tâm lý. (0.10 điểm)
- Câu 81: Nêu ra các biểu hiện về quan hệ nhân quả trong thực nghiệm tâm lý. (0.10 điểm)
- Câu 82: Nhắc lại cách phân loại các hiện tượng tâm lý theo thời gian. (0.10 điểm)
- Câu 83: Kể lại sự khác biệt giữa quá trình tâm lý và trạng thái tâm lý. (0.10 điểm)
- Câu 84: Mô tả cách phân loại các thuộc tính tâm lý trong tâm lý học. (0.10 điểm)
- Câu 85: Nêu rõ vai trò của phương pháp quan sát trong việc thu thập tài liệu tâm lý. (0.10 điểm)
- Câu 86: Kể tên các điều kiện cần thiết cho quan sát khách quan trong tâm lý học. (0.10 điểm)

Câu 87: Nhắc lại cách thức thực hiện tự quan sát trong nghiên cứu tâm lý. (0.10 điểm)

Câu 88: Liệt kê các ưu điểm và hạn chế của phương pháp thực nghiệm trong tâm lý học. (0.10 điểm)

Câu 89: Nêu ra các điều kiện thực tế cần xem xét khi điều chỉnh hoạt động tâm lý. (0.10 điểm)

Câu 90: Định nghĩa tự quan sát là gì? (0.10 điểm)

Câu 91: Mô tả quá trình thực nghiệm trong nghiên cứu tâm lý. (0.10 điểm)

Câu 92: Kể lại các đặc điểm của phương pháp thực nghiệm. (0.10 điểm)

Câu 93: Nêu rõ cách thức thực nghiệm có thể đo đạc và định lượng hiện tượng tâm lý. (0.10 điểm)

Câu 94: Liệt kê hai loại thực nghiệm cơ bản được đề cập trong đoạn văn. (0.10 điểm)

Câu 95: Đọc lại định nghĩa về phương pháp trắc nghiệm. (0.10 điểm)

Câu 96: Nhắc lại ưu điểm của phương pháp trắc nghiệm. (0.10 điểm)

Câu 97: Nêu ra một số hạn chế của phương pháp trắc nghiệm. (0.10 điểm)

Câu 98: Kể tên các phương pháp thu thập ý kiến chủ quan trong nghiên cứu tâm lý. (0.10 điểm)

Câu 99: Mô tả phương pháp điều tra và cách thức thực hiện của nó. (0.10 điểm)

Câu 100: Trình bày đại ý về phương pháp đàm thoại trong nghiên cứu tâm lý. (0.10 điểm)